

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 18-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T1 Hoàn;

Ông Phan Công Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Khải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 97/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 374/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 113/TB-TA ngày 20/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N (Ngà), sinh năm 1983 tại An Phú, An Giang; Nơi cư trú: Ấp PH, xã PH1, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị M (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D (đã ly hôn), có 01 con chung sinh năm 2005.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 12/5/2021, bị Công an xã PH1, huyện An Phú xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. (Đã nộp phạt xong)

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn T (Nghị), sinh năm 1996; Cư trú: Ấp PH, xã PH1, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Ông Trần Văn Đ (Ngỗng), sinh năm 1975; Cư trú: Ấp PK, xã PH1, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

3. Ông Hồ Thanh T1, sinh năm 1983; Cư trú: Ấp PK, xã PH1, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

4. Ông Lê Văn L (Đen), sinh năm 1977; Cư trú: Ấp PK, xã PH1, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

5. Ông Lê Văn T2, sinh năm 1987; Cư trú: Ấp PK, xã PH1, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn M (Ba Gà), ông Nguyễn Vũ L.

(Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 24/7/2021, sau nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực khu dân cư ấp PK, xã PH1, huyện An Phú có các đối tượng đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Công an xã PH1 tiến hành đến địa điểm trên để xử L, nhưng các đối tượng tham gia đá gà đã tẩu thoát để lại hiện trường 02 con gà nên lực lượng tiến hành lập biên bản sự việc.

Qua xác minh, xác định sòng đá gà trên có sự tham gia của Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T (Nghị), Hồ Thanh T1 (Hồ Văn T1), Trần Văn Đ (Ngỗng), Lê Văn T2, Lê Văn L (Đen) nên Công an tiến hành mời về trụ sở làm việc. Qua làm việc, N, T, T1, Đ, T2, L cùng thừa nhận:

Khoảng 13 giờ, ngày 24/7/2021 nhóm của T, T2 thỏa thuận đá gà được thua bằng tiền với nhóm của Đ, T1, L với tổng số tiền cược là 800.000 đồng/trận tại khu vực khu dân cư ấp PK, xã PH1, huyện An Phú. Cả nhóm yêu cầu N cung cấp cựa gà và băng keo để tổ chức trận đá gà. Theo thỏa thuận thì sau khi có kết quả thắng thua, người thắng sẽ trả tiền huê hồng cho N 50.000 đồng thì N đồng ý. Để tránh bị phát hiện thì sau khi cung cấp cựa gà và băng keo thì N không đứng gần khu vực sòng đá gà mà chỉ đứng từ xa quan sát. Khi trận đá gà chưa có kết quả thì Công an đến bắt quả tang. Lợi dụng tình trạng hỗn loạn nên cả nhóm bỏ chạy khỏi hiện trường.

Ngoài ra còn xác định: Ngày 12/5/2021, Nguyễn Văn N bị Công an xã PH1, huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Ngày 30/9/2021, Nguyễn Văn N bị khởi tố điều tra.

Vật chứng vụ án: 04 (bốn) cục sắt; Tiền Việt Nam: 700.000 đồng.

Cáo trạng số 75/CT-VKSAP-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố Nguyễn Văn N (Ngà) về tội “*Gá bạc*” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận: Do biết tại khu dân cư ấp PK, xã PH1, huyện An Phú là địa điểm thường có tổ chức đá gà được thua bằng tiền nên bị cáo thường đến đây để chơi và cho người khác mượn cục sắt và băng keo khi có độ đá gà nhằm hưởng tiền huê hồng. Cục sắt và băng keo là công cụ cần thiết để đá gà được thua bằng tiền, nếu không có thì không thể đá gà được và được bị cáo cất giấu tại chỗ này trước đó.

Lời khai bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về vật chứng thu giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N (Ngà) phạm tội “*Gá bạc*”; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử L vật chứng theo quy định là: Tịch thu tiêu hủy 04 cục sắt, tịch thu sung quỹ Nhà nước 700.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cho biết do thiếu hiểu biết nên không biết hành vi của mình là tội phạm, ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại các Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét hành vi của bị cáo:

Bị cáo thừa nhận hành vi mang theo cựa gà, băng keo nhằm mục đích cho các đối tượng T, T2, Đ, L, T1 đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, bị cáo sẽ hưởng lợi 50.000 đồng sau khi trận gà kết thúc.

Ngày 12/5/2021, bị cáo đã bị Công an xã PH1, huyện An Phú xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt xong nhưng chưa hết thời gian được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục có hành vi mang cựa gà, băng keo là dụng cụ không thể thiếu trong đá gà nhằm mục đích để các con bạc tham gia đánh bạc, bản thân bị cáo được hưởng lợi từ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cho người khác thuê dụng cụ đánh bạc là vi phạm pháp luật; bị cáo chuẩn bị sẵn dụng cụ cần thiết để đá gà, gián tiếp tạo điều kiện để các con bạc tham gia đánh bạc. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính trước đó về hành vi đánh bạc mà cụ thể là rủ rê người khác tham gia đánh bạc nhưng vì tham lợi, lại có thói ham mê cờ bạc nên tiếp tục phạm tội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Gá bạc*” được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Văn N (Ngà) phạm tội “*Gá bạc*” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi bị cáo thực hiện, đồng thời đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong thời gian tại ngoại không có hành vi vi phạm pháp luật, chấp hành tốt thông báo triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với: Nguyễn Văn T (Nghị), Hồ Thanh T1 (Hồ Văn T1), Trần Văn Đ (Ngỗng), Lê Văn T2, Lê Văn L (Đen) tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú xử phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về xử L vật chứng: 04 (bốn) cựa sắt là công cụ dùng thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tiền Việt Nam: 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N (Ngà) phạm tội “Gá bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2. Xử L vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) cựa sắt.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú; Biên lai thu tiền số 0002954 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú)

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

4. Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

*** Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THA DS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Bảo